TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YS** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: **78/**2018/QĐST-HNGĐ	*YS, ngày 27 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 64/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Đình H1,** sinh năm 1994;

Trú tại: Thôn 2, xã TV, thành phố TH, tỉnh TH;

- Bị đơn: Chị **Trần Thị Thảo H,** sinh năm 1990;

Trú tại: Thôn ĐT 4, xã XV, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Đình H1 và chị Trần Thị Thảo H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Trần HA, sinh ngày 21/7/2015 cho chị Trần Thị Thảo H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Đình H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H. Anh H1 có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đình H1 và chị Trần Thị Thảo H không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về vay nợ: Anh Nguyễn Đình H1 và chị Trần Thị Thảo H không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Anh Nguyễn Đình H1 pH1 chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số Nº 0004560 ngày 02 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YS, tỉnh Tuyên Quang; Hoàn trả cho anh H1 số tiền chênh lệch là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng.)*

Chị Trần Thị Thảo H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện YS;
- UBND xã TV, TP TH;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

Trần Thị Kim Oanh